

**TOÀ ÁN ND HUYỆN NGA SƠN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/DS-ST

Ngày: 14-9-2023

V/v: tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mai Thị Bình

2. Ông Phạm Văn Vinh

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hải Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 21/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXX-ST ngày 31 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Anh Trình Hữu Tấn - Sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn Kim Phú Na, xã Hà Ngọc, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; (có mặt).

2/ Bị đơn: Chị Mai Thị Sáu - Sinh năm 1985;

Địa chỉ: SN 285, đường Mai An Tiêm, tiểu khu 2, thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/7/2023, bản tự khai, nguyên đơn anh Trình Hữu Tấn trình bày: Ngày 23/12/2022, tại Văn phòng Công chứng Trần Huệ; địa chỉ tiểu khu 2, thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, anh cho chị Mai Thị Sáu vay số tiền 45.000.000đ (Bốn lăm triệu đồng); lãi suất thỏa thuận theo lãi suất Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam, chi nhánh huyện Nga Sơn tính tại thời điểm vay; thời hạn trả vào ngày 30/4/2023. Tính đến ngày 30/6/2023, quá thời hạn trả gốc và lãi là 02 tháng nhưng chị Sáu không có động thái trả nợ cho anh, anh đã gọi điện, nhắn tin nhưng chị Sáu không có ý kiến gì. Nay anh đề nghị Tòa án giải quyết buộc chị Sáu phải trả số tiền đã vay theo Hợp đồng vay tiền trên cho anh; về lãi suất anh không yêu cầu chị Sáu trả lãi.

Tại bản tự khai bị đơn chị Mai Thị Sáu trình bày: Chị có vay của anh Trình Hữu Tấn số tiền 45.000.000đ, Hợp đồng vay tiền được lập tại Văn phòng công chứng Trần Huệ. Thời hạn trả nợ cho anh Tấn vào ngày 30/4/2023. Vì lý do sức khỏe, chị

ốm phải đi nằm viện. Chị xin anh Tấn thêm thời gian để trả nợ, mỗi tháng chị sẽ thu xếp trả 5.000.000đ.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, chị Sáu vắng mặt nên việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chỉ tiến hành được với nguyên đơn, đồng thời Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Để đảm bảo quyền lợi của các đương sự trong vụ án, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu. Đối với bị đơn chị Sáu đề nghị trả nợ cho anh Tấn mỗi tháng là 5.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn.

* Về nội dung vụ án:

[1] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Theo Hợp đồng vay tiền, đánh máy đề ngày 23/12/2022, tại Văn phòng công chứng Trần Huệ, số tiền anh Tấn cho chị Sáu vay là 45.000.000đ; thời hạn vay thỏa thuận: tính từ ngày 23/12/2022 đến hết ngày 30/4/2023 chị Sáu có trách nhiệm trả nợ cho anh; về lãi suất thỏa thuận tính theo lãi suất Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Nga Sơn, Bắc Thanh Hóa tại thời điểm vay. Hợp đồng có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên của bên cho vay, bên vay và công chứng viên ký tên, đóng dấu. Quá thời hạn, nhưng chị Sáu không có động thái trả nợ như cam kết. Anh Tấn yêu cầu chị Sáu phải trả số tiền đã vay là 45.000.000đ; về lãi suất: anh Tấn không yêu cầu chị Sáu trả lãi cho anh.

[2] Xét việc bị đơn vay tiền của nguyên đơn: Về số tiền vay, ngày tháng năm vay, địa điểm làm hợp đồng chứng thực; thời hạn trả nợ, chị Sáu thống nhất như nguyên đơn yêu cầu. Lý do chị không trả nợ đúng như cam kết là do bị ốm, đi bệnh viện, chị đồng ý thu xếp trả nợ cho anh Tấn mỗi tháng là 5.000.000đ; về lãi suất: anh Tấn không yêu cầu, chị không có ý kiến gì.

[3] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hai bên thống nhất số tiền vay, ngày vay như hợp đồng vay tiền đã được lập tại Văn phòng công chứng Trần Huệ. Anh Tấn yêu cầu chị Sáu trả lại số tiền gốc vay là 5.000.000đ/tháng; lãi suất anh Tấn không yêu cầu đối với chị Sáu; Đối với bị đơn chị Sáu đồng ý về số tiền vay của anh Tấn, chị Sáu đề nghị trả dần cho anh Tấn mỗi tháng là 5.000.000đ; lãi suất anh Tấn không yêu cầu đối với chị Sáu, chị Sáu nhất trí. Xét việc vay tiền của các bên là có căn cứ, anh Tấn yêu cầu chị Sáu trả số tiền 45.000.000đ là có cơ sở chấp nhận; về lãi suất: anh Tấn không yêu cầu chị Sáu trả lãi nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Mai Thị Sáu phải chịu án phí DSST theo quy định; Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí DSST anh Tấn đã nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 465; Điều 466; Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục án phí kèm theo.

Xử: 1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trình Hữu Tấn, buộc chị Mai Thị Sáu phải có nghĩa vụ trả cho anh Tấn số tiền nợ gốc là 45.000.000đ (*Bốn mươi lăm triệu đồng*);

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí: Chị Mai Thị Sáu phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm (DSST) là 2.250.000đ (*Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Hoàn trả lại cho anh Trình Hữu Tấn, số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.125.000 (*Một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0016558, ngày 24/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3/ Quyền kháng cáo: Anh Tấn, chị Sáu có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GD- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Bình

Phạm Văn Vinh

Lê Thị Huệ

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GD- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh

Nguyễn Văn Hạnh

Lê Thị Huệ

